

Số: 24 /2013/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 05 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt của
Doanh nghiệp tư nhân Tâm Ngân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 6624.....
	Ngày: 02/8.....

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 75/2012/TTLT-BTC-BXD-BNNPTNT ngày 15 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Bộ trưởng Bộ Xây dựng - Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định và thẩm quyền quyết định giá tiêu thụ nước sạch tại các đô thị, khu công nghiệp và khu vực nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 88/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Khung giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2729/TTr-STC ngày 29 tháng 7 năm 2013 về việc giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt của Doanh nghiệp tư nhân Tâm Ngân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt của Doanh nghiệp tư nhân Tâm Ngân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre (đã có thuế giá trị gia tăng, chưa có phí bảo vệ môi trường) là 7.000 đồng/m³ (Bảy nghìn đồng).

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động - Thương binh và xã hội, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Doanh nghiệp tư nhân Tâm Ngân,

huyện Mỏ Cày Bắc; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc và các tổ chức, cá nhân, hộ dân cư có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành./.

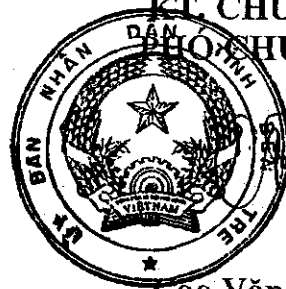
Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT TU, TT HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (để báo cáo);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế (Bộ Tài chính);
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ TP (để kiểm tra);
- Website Chính phủ;
- Website tỉnh;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp (để tự kiểm tra);
- Báo Đồng Khởi;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Phòng Tiếp dân (để niêm yết);
- N/c TCĐT, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Cao Văn Trọng